

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VIỆT NAM SAVINA**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016**

**MỤC LỤC**

I.	THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	2
II.	GIỚI THIỆU SAVINA.....	3
1.	Quá trình hình thành phát triển.....	3
2.	Ngành nghề kinh doanh.....	3
3.	Danh sách công ty liên quan tại ngày 31/12/2016.....	4
4.	Tóm tắt tình hình tài chính .....	4
5.	Định hướng phát triển của công ty .....	5
III.	BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017 .....	5
1.	Tổng quan tình hình kinh tế năm 2016 và triển vọng năm 2017.....	5
2.	Báo cáo Ban Giám đốc .....	6
3.	Những thay đổi chủ yếu .....	7
4.	Phương hướng và kế hoạch hành động năm 2017.....	8
IV.	QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP .....	9
1.	Mô hình quản trị công ty .....	9
2.	Tóm tắt lý lịch Ban điều hành .....	10
3.	Báo cáo Hội đồng Quản trị.....	11
4.	Báo cáo Ban Kiểm Soát.....	12
5.	Thay đổi nhân sự của HĐQT, Ban Kiểm Soát và Ban Giám Đốc .....	12
6.	Quản trị rủi ro .....	12
7.	Cơ cấu cổ đông và Thay đổi sở hữu của các cổ đông chủ chốt.....	13
8.	Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu .....	15
9.	Giao dịch cổ phiếu quỹ.....	15
10.	Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.....	15
V.	QUẢN LÝ NHÂN LỰC .....	15
1.	Cơ cấu nhân sự .....	15
2.	Chính sách đối với người lao động.....	15
VI.	TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2016.....	17
1.	Bảng cân đối kế toán .....	17
2.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	19
3.	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ .....	20

## I. THÔNGIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Kính gửi Quý Cổ đông,

Thay mặt Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) và Ban Lãnh đạo Công ty cổ phần (“CTCP”) Sách Việt Nam (“Công ty” hoặc “SAVINA”), tôi xin gửi tới Quý Cổ đông lời chào trân trọng cùng lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

### Thưa Quý vị,

Với bề dày lịch sử hơn 60 năm, CTCP Sách Việt Nam hiện là một trong những doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực xuất bản, in ấn và kinh doanh sách báo, văn hóa phẩm. Công ty đã cung cấp ra thị trường nhiều ấn phẩm chất lượng và hiện có mối quan hệ hợp tác, kinh doanh mật thiết với các đơn vị trong và ngoài nước chuyên cung ứng sách xuất bản.

Năm 2016 đánh dấu một chặng đường mới trong quá trình phát triển của SAVINA với việc chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần từ tháng 04/2016. Trong giai đoạn này, Công ty tiếp tục duy trì và khẳng định vị thế trong ngành, ghi nhận kết quả kinh doanh thành công. Doanh thu thuần giai đoạn từ 27/04/2016 đến 31/12/2016 đạt hơn 18 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt hơn 8,9 tỷ đồng. Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu đạt 49%.

Đặc biệt, việc hợp tác chiến lược với Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (“Tập đoàn Vingroup”) – một trong những Tập đoàn kinh tế tư nhân lớn nhất Việt Nam – là bộ phận quan trọng giúp Công ty thực hiện những kế hoạch lớn trong chiến lược kinh doanh và phát huy tối đa tiềm năng.

Ngày 15/07/2016, mã cổ phiếu VNB của CTCP Sách Việt Nam chính thức giao dịch trên sàn Chứng khoán UPCOM, mở ra một giai đoạn mới đưa Công ty hoàn toàn chuyển đổi từ mô hình Nhà nước sang mô hình công ty cổ phần đại chúng, có cổ phiếu niêm yết trên sàn chứng khoán.

Một nhiệm vụ quan trọng khác được Công ty thực hiện quyết liệt trong năm qua là tổ chức, sắp xếp bộ máy nhân sự hiệu quả. Các hệ thống từ quản trị điều hành, kiểm soát chi phí đã được tái cơ cấu, từ đó giúp giảm thiểu giá vốn, gia tăng lợi nhuận.

### Thưa Quý Cổ đông,

Năm 2017, kinh tế Việt Nam dự kiến sẽ tăng trưởng ổn định là tiền đề thuận lợi cho ngành xuất bản. SAVINA sẽ tiếp tục tổ chức tốt sản xuất kinh doanh, hợp tác chặt chẽ với các đối tác để đáp ứng kịp thời và đầy đủ nhu cầu khách hàng, phát huy vai trò là doanh nghiệp có quy mô lớn trong lĩnh vực văn hóa. Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện phương châm đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh để tạo nguồn vốn hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh chính là phát hành xuất bản, khai thác hiệu quả các tài sản hiện có.

Công tác quản lý theo mô hình công ty cổ phần cũng tiếp tục được hoàn thiện, song hành với cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao đời sống của người lao động để đạt hiệu quả kinh doanh và sức cạnh tranh trên thị trường.

HĐQT Công ty tin tưởng sâu sắc rằng, với kế hoạch đầu tư đã được nghiên cứu kỹ lưỡng cùng ý chí quyết tâm và nỗ lực hết mình của Ban Lãnh đạo và toàn thể các cán bộ nhân viên, CTCP Sách Việt Nam sẽ có một năm hoạt động sôi nổi và hiệu quả.

Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin gửi lời tri ân chân thành đến Quý Cổ đông vì sự tin tưởng, ủng hộ với Công ty trong thời gian qua, và mong muốn tiếp tục nhận được sự đồng hành của Quý vị trong thời gian tới.

*Trân trọng cảm ơn!*

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*(Đã ký và đóng dấu)*

**LÊ THĂNG LONG**

## II. GIỚI THIỆU SAVINA

### 1. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN

CTCP Sách Việt Nam (SAVINA) được thành lập từ những năm 1950, trải qua hơn 60 năm với nhiều giai đoạn phát triển và các tên gọi khác nhau. Tiền thân của Công ty là Sở Phát hành sách Trung ương, được tách ra từ Nhà in Quốc gia từ năm 1956, sau đó đổi tên thành Quốc doanh Phát hành sách Trung ương năm 1960 và hợp nhất với Công ty XNK Sách báo để thành lập Tổng Công ty Phát hành sách năm 1978.

Tháng 12/1997, Tổng Công ty Phát hành sách Việt Nam được thành lập theo mô hình Tổng Công ty, trực thuộc Bộ Văn hóa Thông tin. Ngày 19/03/2010, Chính phủ ra Nghị định số 25/2010/ND-CP về việc chuyển đổi công ty Nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, chính thức đổi tên Công ty thành Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam vào tháng 06/2010.

Ngày 24/03/2016, Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam đã tổ chức thành công cuộc bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“HNX”), với số lượng cổ phần đấu giá thành công là 16.530.590 cổ phần. Ngày 27/04/2016, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Ngày 15/07/2016, Công ty đã niêm yết thành công trên hệ thống giao dịch sàn chứng khoán UPCOM của HNX với mã chứng khoán VNB.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100109829 là: 679.099.600.000 đồng  
Trụ sở chính: 44 Tràng Tiền, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (84 4) 39 348 790

Fax: (84 4) 39 341591

Website: <http://savina.com.vn>

### 2. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh của SAVINA được quy định trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100109829 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/12/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27/04/2016 như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Xuất bản sách	5811 (Chính)
2	Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ	5813
3	Sao chép bản ghi các loại	1820
4	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
5	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
6	In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1811
7	Dịch vụ liên quan đến in	1812
8	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
9	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	
10	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
11	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ các loại Nhà nước cấm)	4773
12	Giáo dục nghề nghiệp	8532
13	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ các hoạt động Nhà nước cấm)	9000
14	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê  Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
15	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
16	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu  Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299

### 3. DANH SÁCH CÔNG TY LIÊN QUAN TẠI NGÀY 31/12/2016

#### ▪ Công ty mẹ: Tập đoàn Vingroup – Công ty CP

- Địa chỉ: Số 7 Đường Bằng Lăng 1, khu Đô thị Sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội
- Vốn điều lệ: 26.377.079.540.000 đồng (căn cứ theo Giấy chứng nhận ĐKDN do Phòng ĐKKD – Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp thay đổi lần 63 được cấp ngày 28 tháng 2 năm 2017)
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu của công ty mẹ: 65% Vốn điều lệ CTCP Sách Việt Nam, tương đương 443.642.740.000 đồng.

### 4. TÓM TẮT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

*ĐVT: đồng Việt Nam*

Chỉ tiêu	2016 (i)	2016 (ii)	2015
Doanh thu thuần	18.118.020.688	7.885.227.979	31.492.982.219
Doanh thu tài chính	21.431.245.148	826.861.204	1.140.726.571
Lợi nhuận hoạt động	11.441.208.891	674.409.498	271.779.932
Lợi nhuận trước thuế	11.260.499.619	776.025.990	491.931.641
Lợi nhuận sau thuế	8.881.873.438	649.417.705	400.129.746
Tài sản ngắn hạn	724.959.645.705	729.733.120.990	42.233.203.874

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>2016 (i)</b>	<b>2016 (ii)</b>	<b>2015</b>
Tài sản dài hạn	38.223.891.664	67.198.795.175	65.493.242.092
Tổng tài sản	763.183.537.369	796.931.916.165	107.726.445.966
Nợ phải trả	59.247.285.231	46.040.809.156	39.699.471.472
Vốn chủ sở hữu	703.936.252.138	750.891.107.009	68.026.974.494
<b>Chỉ số tài chính</b>			
Tỷ suất lợi nhuận hoạt động (%)	63,15	8,55	0,86
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế (%)	49,02	8,24	1,27
Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)	0,08	0,06	0,58
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%) <sup>(*)</sup>	1,85	0,27	0,59

(i): Giai đoạn từ 27/04/2016 (chuyển đổi hình thức sở hữu sang công ty cổ phần) đến ngày 31/12/2016

(ii) Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh được ghi nhận cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 26/04/2016. Các chỉ tiêu trích dẫn từ bảng cân đối kế toán ghi nhận tại thời điểm 27/04/2016

(\*) Điều chỉnh chỉ số “Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu” trong giai đoạn 2016(i) và 2016(ii), quy chuẩn theo 1 năm tài chính đủ 366 ngày.

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 và 2016

## **5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY**

Định hướng phát triển dài hạn của Công ty bao gồm:

- Xây dựng phương án kinh doanh và phương án sử dụng lao động hiệu quả để Công ty phát triển bền vững
- Cải tiến công tác quản lý theo mô hình công ty cổ phần để nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp
- Duy trì các hoạt động từ trước đến nay, trong đó hoạt động kinh doanh sách là cốt lõi.

## **III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017**

### **1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH TẾ NĂM 2016 VÀ TRIỂN VỌNG NĂM 2017**

#### **Tổng quan tình hình kinh tế năm 2016**

Năm 2016, GDP Việt Nam tăng trưởng đạt 6,21%, tuy giảm nhẹ so với năm 2015, nhưng vẫn thuộc nhóm dẫn đầu ở khu vực Châu Á. Lạm phát bình quân năm 2016 ở mức 2,66% so với bình quân năm 2015, chịu ảnh hưởng từ lộ trình điều chỉnh giá hai nhóm hàng giáo dục và y tế, tuy nhiên vẫn nằm trong ngưỡng kiểm soát.

#### **Triển vọng năm 2017**

Theo dự báo của Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương (CIEM), tăng trưởng kinh tế năm 2017 ước đạt 6,43%, với mức lạm phát khoảng 3,46% và tăng trưởng xuất khẩu dự báo ở mức 7,2%. Nhìn chung, năm 2017 dự kiến sẽ tiếp tục là một năm phát triển ổn định đối với nền kinh tế.



Bên cạnh đó, theo định hướng của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, mục tiêu phát triển của lĩnh vực xuất bản là nâng cao năng lực hoạt động của các nhà xuất bản, đồng thời duy trì nhịp độ tăng trưởng về số lượng xuất bản phẩm. Trong đó, 20 – 30% là xuất bản phẩm điện tử, phần đầu đến 2020 đạt khoảng 450 triệu bản và đến năm 2030 đạt khoảng 700 triệu bản. Định hướng trên là cơ hội đối với các doanh nghiệp trong ngành nói chung và cho Công ty nói riêng.

## 2. BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

Chỉ tiêu	2016 (i)	2016 (ii)
Doanh thu thuần	18.118.020.688	7.885.227.979
Lợi nhuận trước thuế	11.260.499.619	776.025.990
Lợi nhuận sau thuế	8.881.873.438	649.417.705

(i): Giai đoạn từ 27/04/2016 (chuyển đổi hình thức sở hữu sang công ty cổ phần) đến ngày 31/12/2016

(ii): Từ 1/1/2016 đến 26/4/2016

### Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2016

Chỉ tiêu	Đơn vị	2016 (i)	2016 (ii)
<b>Cơ cấu tài sản</b>			
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	5,01	8,43
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	94,99	91,57
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	7,76	5,78
Vốn chủ sở hữu /Tổng nguồn vốn	%	92,24	94,22
<b>Khả năng thanh toán</b>			
Khả năng thanh toán nhanh	lần	12,31	15,68
Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	12,39	15,85
<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản <sup>(*)</sup>	%	1,71	0,25
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	49,02	8,24
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu <sup>(*)</sup>	%	1,85	0,27

(i): Giai đoạn từ 27/04/2016 (chuyển đổi hình thức sở hữu sang công ty cổ phần) đến ngày 31/12/2016

(ii) Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh được ghi nhận cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 26/04/2016. Các chỉ tiêu trích dẫn từ bảng cân đối kế toán ghi nhận tại thời điểm 27/04/2016

(\*) Điều chỉnh các chỉ số “Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản” và “Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu” trong

Chỉ tiêu	Đơn vị	2016 (i)	2016 (ii)
----------	--------	----------	-----------

giai đoạn 2016(i) và 2016(ii), quy chuẩn theo 1 năm tài chính đủ 366 ngày.

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 và 2016

### 3. NHỮNG THAY ĐỔI CHỦ YẾU

#### **Tăng trưởng tài sản:**

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm bàn giao (27/04/2016) là 796,9 tỷ đồng, tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 763,2 tỷ đồng. Tổng tài sản giảm 33,7 tỷ đồng chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Tiền và các khoản tương đương tiền giảm 600,3 tỷ đồng
- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 596,6 tỷ đồng
- Tài sản cố định giảm 0,29 tỷ đồng
- Bất động sản đầu tư giảm 1,05 tỷ đồng
- Xây dựng cơ bản dở dang tăng 4,5 tỷ đồng
- Đầu tư tài chính dài hạn giảm 9,2 tỷ đồng
- Các biến động giảm tài sản khác 22,9 tỷ đồng

Khoản biến động liên quan đến tiền và các khoản phải thu ngắn hạn là do Công ty đã điều tiết nguồn tiền một cách linh hoạt, sử dụng khoản tiền nhàn rỗi để cho vay nội bộ. Từ đó tạo ra một khoản phải thu trong ngắn hạn cho Công ty và sẽ tạo nên thu nhập tài chính trong thời gian tới.

#### **Nguồn vốn chủ sở hữu và nợ phải trả**

Biến động nguồn vốn trong năm của Công ty chi tiết như sau:

- Nợ ngắn hạn tăng 12,5 tỷ đồng, chủ yếu do:
  - Phải trả người bán giảm 1 tỷ đồng
  - Chi phí phải trả ngắn hạn tăng 21,1 tỷ đồng
  - Doanh thu chưa thực hiện giảm 0,9 tỷ đồng
  - Các khoản biến động nợ phải trả ngắn hạn khác giảm 10 tỷ đồng
- Nợ dài hạn tăng 0,7 tỷ đồng chủ yếu từ việc điều chỉnh nguồn tiền đặt cọc trong năm cho đơn vị thuê văn phòng, nhà xưởng
- Vốn chủ sở hữu của Công ty giảm 46,9 tỷ đồng do:
  - Giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế do xử lý tài chính tồn đọng từ Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam: 55,8 tỷ đồng
  - Tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này: 8,9 tỷ đồng

#### **Tổng số thuế nộp ngân sách Nhà nước**

- Từ 27/04/2016 đến 31/12/2016, Công ty đã nộp cho Ngân sách Nhà nước tổng cộng 1,2 tỷ đồng tiền thuế, trong đó:
  - Thuế GTGT: 636 triệu đồng
  - Thuế TNCN: 122,5 triệu đồng



- Các loại thuế khác 442 triệu đồng

**Thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”) và lương cho Ban Giám đốc (“BGĐ”) từ 27/4/2016 đến 31/12/2016**

Tổng số tiền thù lao của các thành viên HĐQT và BKS là 28.000.000 đồng và lương cho BGĐ là 290.326.400 đồng.

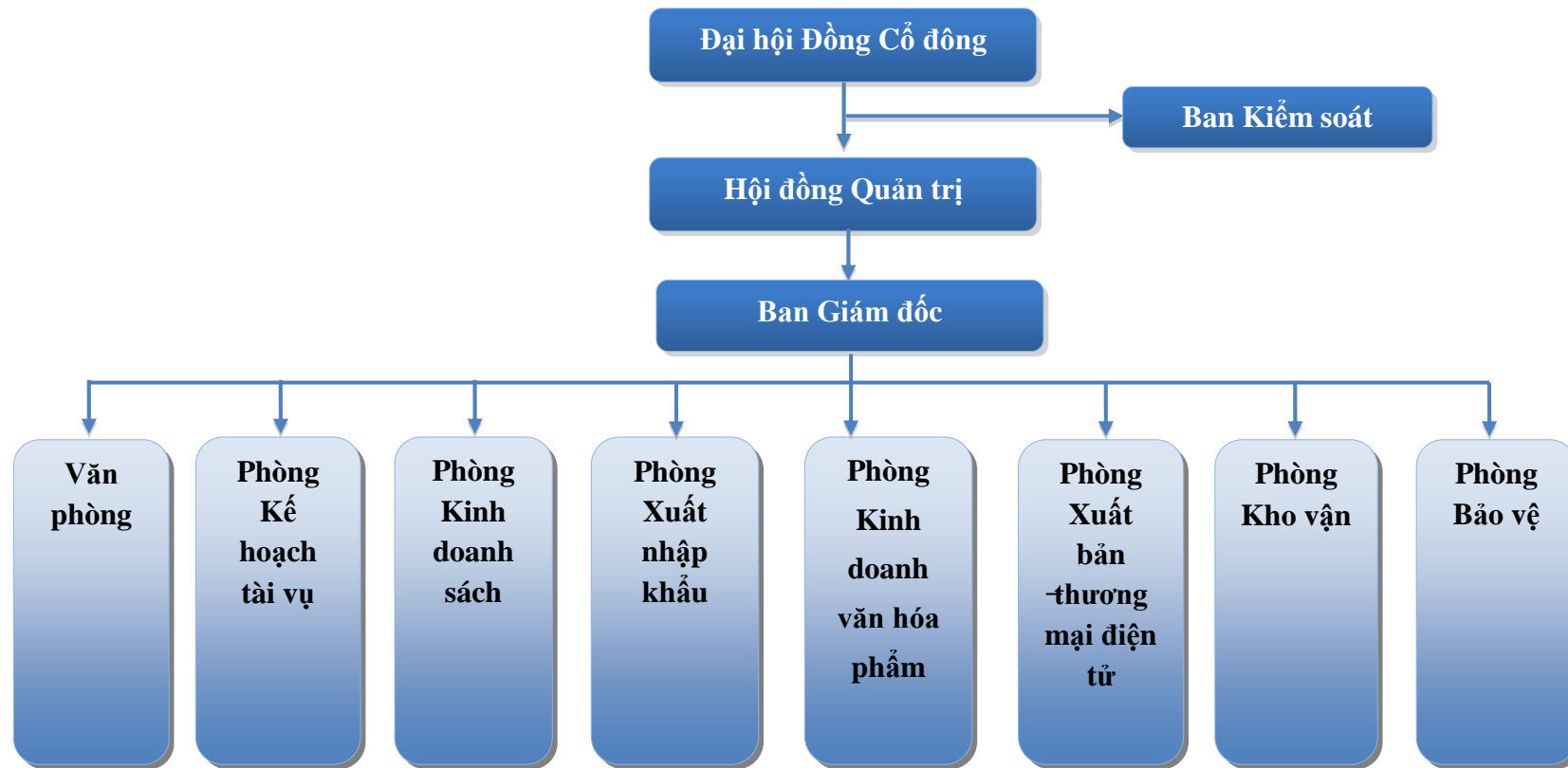
#### **4. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG NĂM 2017**

Là doanh nghiệp nhà nước mới được cổ phần hóa vào tháng 03/2016, SAVINA luôn nỗ lực để có thể cải tổ bộ máy hoạt động và tổ chức sản xuất kinh doanh ngày càng đạt hiệu quả cao. Trong năm 2017 Công ty đã đề ra các kế hoạch hành động cụ thể như sau:

- Sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động cho phù hợp với mô hình công ty cổ phần nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm tiếp theo
- Rà soát lại bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn. Tuyển nhân lực có đủ trình độ chuyên môn, năng lực công tác và kinh nghiệm làm việc
- Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi.

## IV. QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

## 1. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY



## 2. TÓM TẮT LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH

### Hội đồng Quản trị

#### **Ông Lê Thăng Long – Chủ tịch HĐQT**

Ông Lê Thăng Long, sinh ngày 09/08/1974, tại Hà Nội, tốt nghiệp Thạc sỹ Kỹ thuật. Từ năm 1996 – 2004, ông công tác tại Công ty Thiết bị Điện thoại – Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam. Từ 2004 – 2010, ông công tác tại Ban Đầu tư Phát triển – Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam. Từ năm 2010 đến nay, ông giữ chức vụ Giám đốc Phát triển Dự án tại Tập đoàn Vingroup. Từ tháng 04/2016 đến nay, ông được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Sách Việt Nam. Ngoài ra, ông còn nắm giữ một số chức vụ trong các công ty thuộc hệ thống của Tập đoàn Vingroup.

#### **Bà Mai Hương Nội – Thành viên HĐQT**

Bà Mai Hương Nội, sinh ngày 13/10/1969 tại Hà Nội, tốt nghiệp Cử nhân kinh tế. Từ năm 1991 – 1996, bà công tác tại Bưu điện Hà Nội, từ năm 1996 – 1998, công tác tại Trung tâm Dịch vụ Khách hàng Bưu điện Hà Nội, từ năm 2004 – 2006 là Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Khách hàng, Bưu điện Hà Nội. Từ năm 2006 đến nay, bà công tác tại Tập đoàn Vingroup. Từ tháng 04/2016 đến nay, bà được bầu vào vị trí thành viên HĐQT CTCP Sách Việt Nam. Ngoài ra, bà còn nắm giữ một số chức vụ trong các công ty thuộc hệ thống của Tập đoàn Vingroup.

#### **Bà Nguyễn Mai Hoa – Thành viên HĐQT**

Bà Nguyễn Mai Hoa, sinh ngày 17/01/1969 tại Hà Nội, tốt nghiệp Cử nhân Anh văn. Từ tháng 01/1992 – 12/2006, bà công tác tại Khách sạn Sofitel Metropole Hà Nội, giữ chức vụ Giám đốc Nhân sự và Đào tạo. Từ năm 2007 đến nay, bà công tác tại Tập đoàn Vingroup. Từ tháng 04/2016, bà được bầu vào vị trí thành viên HĐQT CTCP Sách Việt Nam. Ngoài ra, bà còn nắm giữ một số chức vụ trong các công ty thuộc hệ thống của Tập đoàn Vingroup.

#### **Ông Nguyễn Trọng Tuấn – Thành viên HĐQT**

Ông Nguyễn Trọng Tuấn, sinh ngày 09/11/1960 tại Hà Nội, tốt nghiệp Thạc sỹ Kinh tế. Từ năm 1985 – 2014, ông công tác tại Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam (công ty được chuyển đổi từ Tổng Công ty Sách Việt Nam), giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng Thành viên kiêm Tổng Giám đốc. Từ năm 2015 đến nay, ông là thành viên Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp của Bộ Văn hóa Thông tin và Du lịch. Từ tháng 04/2016, ông được bầu vào vị trí thành viên HĐQT CTCP Sách Việt Nam.

#### **Bà Vũ Thị Hồng Xiêm – Thành viên HĐQT**

Bà Vũ Thị Hồng Xiêm, sinh ngày 18/09/1972 tại Hà Nội, tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh. Từ năm 1994 – 2006, bà công tác tại Tổng Công ty Cảng Hàng Không Việt Nam, giữ chức vụ Trưởng phòng. Từ năm 2008 – 2010, bà là Trưởng phòng tại Công ty Dược phẩm và Y tế Hà Nội. Từ năm 2011 đến nay, bà làm cố vấn tài chính tại Công ty Tư vấn QAG. Từ tháng 04/2016, bà được bầu vào vị trí thành viên HĐQT CTCP Sách Việt Nam.

### **Ban Giám đốc**

**Ông Lê Thăng Long – Tổng Giám đốc** (*xem thông tin ở trên*)

**Ông Nguyễn Trọng Tuấn – Phó Tổng Giám đốc** (*xem thông tin ở trên*)

#### **Ông Đặng Xuân Ánh – Kế toán trưởng**

Ông Đặng Xuân Ánh, sinh ngày 05/09/1979 tại Nam Định, tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế. Từ tháng 07/2001 – 04/2004, ông là Kế toán viên tại Công ty Liên doanh Công trình Hữu Nghị – Tổng Công ty Công trình Giao thông 8. Từ tháng 04/2004 – 09/2009, ông là Kế toán trưởng Công ty thành viên – Tổng

Công ty Bảo hiểm Bưu điện. Từ tháng 10/2009 – 04/2015, ông là Kế toán trưởng Công ty CP Xây dựng công ty TDT. Từ tháng 04/2015 – 04/2016, ông là Kế toán trưởng Công ty TNHH Quản lý Xây dựng Vincom 6. Từ tháng 04/2016, ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng CTCP Sách Việt Nam.

### **Ban Kiểm soát**

#### **Bà Nguyễn Việt Hà – Trưởng Ban Kiểm soát**

Bà Nguyễn Việt Hà, sinh ngày 18/05/1984 tại Hà Nội, tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế. Từ năm 2007 – 05/2014, bà là Kiểm toán viên tại Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Từ năm 2014 – nay, bà là chuyên viên Phòng Quản lý Tài chính Kế toán – Cụm Bất động sản của Tập đoàn Vingroup. Từ tháng 04/2016, bà được bầu giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Sách Việt Nam.

#### **Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thành viên Ban Kiểm soát**

Bà Nguyễn Thị Thu Thủy, sinh ngày 25/04/1977 tại Hà Nội, tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế. Từ năm 2010 – 08/2015, bà là Kế toán viên Công ty CP Đầu tư và Phát triển Địa ốc Thành phố Hoàng Gia. Từ tháng 09/2015 – 09/2016, bà là chuyên viên Phòng Quản lý Kế toán Tập đoàn Vingroup. Từ tháng 10/2016 đến nay, bà là chuyên viên Phòng Quản lý Tài chính Kế toán – Cụm Bất động sản của Tập đoàn Vingroup. Từ tháng 04/2016, bà được bầu vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát CTCP Sách Việt Nam.

#### **Bà Nguyễn Thị Lan Anh – Thành viên Ban Kiểm soát**

Bà Nguyễn Thị Lan Anh, sinh ngày 26/04/1980 tại Hà Nội, tốt nghiệp Thạc sỹ chuyên ngành Xuất bản. Từ năm 2008 – 2011, bà là Phó Phòng phụ trách xuất bản Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam. Từ năm 2012 – nay, bà là Phó Phòng Xuất nhập khẩu Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam. Từ tháng 04/2016, bà được bầu vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát CTCP Sách Việt Nam.

## **3. BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **▪ Hoạt động chung**

Trong năm 2016, HĐQT thực hiện giám sát đối với BGD theo quy định tại Điều lệ Công ty, các quy định, quy chế quản lý nội bộ và Pháp luật hiện hành, gồm các công tác chính sau:

- Giám sát công tác lập Báo cáo tài chính quý và Báo cáo tài chính năm của Công ty đúng theo quy định
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định
- Giám sát hoạt động quản lý của BGD nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra trong năm 2016.

Trong năm 2016, HĐQT đã ban hành 10 Nghị quyết với các nội dung sau:

- Bầu Chủ tịch HĐQT, bổ nhiệm Tổng Giám đốc và chủ tài khoản Công ty
- Miễn nhiệm và bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty
- Cử hoặc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn góp trong các công ty tham gia góp vốn
- Thông qua chủ trương về việc sử dụng nguồn tiền nhàn rỗi của Công ty.

### **▪ Định hướng hoạt động năm 2017:**

- Tăng cường đổi mới công tác quản trị theo hướng tinh gọn, đơn giản, hiệu quả
- Đẩy mạnh hoạt động bán buôn sách thông qua các kênh tiếp xúc: trường học, thư viện.

#### 4. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

- **Đánh giá tình hình tài chính của Công ty**

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2016, kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ ngày 01/01/2016 đến ngày 26/04/2016 và từ ngày 27/04/2016 (thời điểm chuyển đổi hình thức sở hữu sang công ty cổ phần) đến ngày 31/12/2016, phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành.

- **Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) và HĐQT**

Ban Kiểm soát đánh giá các hoạt động của Công ty trong năm 2016 phát triển an toàn, bền vững, tuân thủ theo đúng pháp luật hiện hành. Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT cũng được giám sát chặt chẽ, đảm bảo đúng định hướng đề ra. Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban Kiểm soát đánh giá HĐQT, BGD và các phòng, ban liên quan đã tổ chức thực hiện tốt và không để xảy ra thiếu sót hay vi phạm nào lớn ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty.

- **Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy chế quản trị nội bộ Công ty**

Nhờ việc thực hiện nghiêm túc quy chế quản trị công ty, HĐQT đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể liên quan đến hoạt động của Công ty. Trong năm qua, Ban Kiểm soát cũng đã đẩy mạnh kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ quy chế hoạt động, nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát, đặc biệt là với các giao dịch trọng yếu và giao dịch với các bên liên quan.

#### 5. THAY ĐỔI NHÂN SỰ CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

- Thay đổi về Thành viên HĐQT tại thời điểm 31/12/2016: không có
- Thay đổi về Thành viên BKS tại thời điểm 31/12/2016: không có
- Thay đổi về Thành viên Ban Giám đốc tại thời điểm 31/12/2016: không có
- Miễn nhiệm Kế toán trưởng: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai
- Bổ nhiệm Kế toán trưởng: Ông Đặng Xuân Ánh

#### 6. QUẢN TRỊ RỦI RO

Tại Công ty, Ban Lãnh đạo luôn phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban chuyên môn để quản trị rủi ro. Định hướng quản trị rủi ro của Công ty chủ yếu là kiểm soát các rủi ro về quy trình hoạt động, rủi ro về tài chính và rủi ro thị trường. Hoạt động quản lý rủi ro nhằm đảm bảo Công ty được kiểm soát chặt chẽ về tài chính và kế toán, đạt được các mục tiêu trong kinh doanh, đạt được hiệu quả và hiệu suất của các hoạt động, đảm bảo độ tin cậy của báo cáo tài chính, tuân thủ pháp luật và các quy định nội bộ. Một số rủi ro có thể ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

- a. **Rủi ro về kinh tế vĩ mô**

Những bất ổn của kinh tế vĩ mô, thay đổi chính sách tài khóa và tiền tệ trong hệ thống tài chính ảnh hưởng đến dự báo về triển vọng và nhu cầu tiêu thụ, sản xuất trong nền kinh tế, và ảnh hưởng đến ngành

và các công ty trong ngành. Để hạn chế các rủi ro về kinh tế vĩ mô, Ban Lãnh đạo đưa ra các dự báo định kỳ về thay đổi vĩ mô trong ngắn, trung và dài hạn. Trên cơ sở đó, các công cụ quản lý tài chính được sử dụng phù hợp với các thay đổi của nền kinh tế trong từng thời kỳ.

**b. Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng là rủi ro khi đối tác mất khả năng thanh toán. Công ty quản trị rủi ro tín dụng dựa trên phân tích hồ sơ rủi ro của từng đối tác, từ đó xây dựng các chính sách kinh doanh phù hợp với từng nhóm đối tượng.

**c. Rủi ro hoạt động**

Rủi ro hoạt động là các rủi ro xuất phát từ nguyên nhân hệ thống, quy trình, con người hoặc các sự kiện bên ngoài. Năm 2016, nhằm nâng cao chất lượng quản trị rủi ro hoạt động, Công ty đã thực hiện kiện toàn hệ thống quy định, chính sách và quy trình, và triển khai công tác đánh giá rủi ro trong hoạt động, góp phần nâng cao văn hóa quản trị rủi ro trong Công ty.

**7. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ THAY ĐỔI SỞ HỮU CỦA CÁC CỔ ĐÔNG CHỦ CHỐT**

**a. Tổng số cổ phần tại thời điểm 31/12/2016 là: 67.909.960 cổ phần. Trong đó:**

Cổ phần chuyển nhượng tự do: 23.723.686 cổ phần

Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 44.186.274 cổ phần

**b. Danh sách cổ đông sáng lập**

Công ty không có cổ đông sáng lập.

**c. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 27/04/2016**

STT	Danh mục	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị (đồng Việt Nam)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông Nhà nước	6.790.996	67.909.960.000	10,00
2	Cổ đông trong Công ty	1.192.244	11.922.440.000	1,76
A	Hội đồng Quản trị	972.744	9.727.440.000	1,43
B	Ban Kiểm soát	3.100	31.000.000	0,01
C	Cán bộ công nhân viên	216.400	2.164.000.000	0,32
3	Cổ đông bên ngoài	59.926.720	599.267.200.000	88,24
	Trong nước	59.926.720	599.267.200.000	88,24
	Nước ngoài	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>				
	Cá nhân	14.542.049	145.420.490.000	21,41
	Tổ chức	53.367.911	533.679.110.000	78,59

STT	Danh mục	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị (đồng Việt Nam)	Tỷ lệ (%)
<b>Tổng cộng</b>		<b>67.909.960</b>	<b>679.099.600.000</b>	<b>100</b>

**d. Cơ cấu cổ đông lớn**

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%) trên VDL
1	Tập đoàn Vingroup – Công ty CP	44.364.274	65,33%
2	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	6.790.996	10,00%
Tổng cộng		51.155.270	75,33%

*Nguồn: Danh sách cổ đông của SAVINA tại ngày 27/04/2016 – Ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.*

**e. Tỷ lệ sở hữu của cổ đông nội bộ (đến thời điểm 31/12/2016)**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>				
1	Lê Thăng Long	Chủ tịch HĐQT	0	0%
2	Mai Hương Nội	Thành viên HĐQT	0	0%
3	Nguyễn Mai Hoa	Thành viên HĐQT	0	0%
4	Nguyễn Trọng Tuấn	Thành viên HĐQT	3.700	0,005%
5	Vũ Thị Hồng Xiêm	Thành viên HĐQT	0	0%
<b>BAN GIÁM ĐỐC</b>				
1	Lê Thăng Long	Tổng Giám đốc	0	0%
2	Nguyễn Trọng Tuấn	Phó TGD	3.700	0,005%
3	Đặng Xuân Ánh	Kế toán trưởng	0	0%
<b>BAN KIỂM SOÁT</b>				
1	Nguyễn Việt Hà	Trưởng ban	0	0%
2	Nguyễn Thị Thu Thủy	Thành viên	0	0%
3	Nguyễn Thị Lan Anh	Thành viên	3.100	0,005%

f. **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn:** Không phát sinh

g. **Giao dịch của các thành viên chủ chốt (HĐQT, Ban kiểm soát, BGD):**

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ nắm giữ tại tổ chức	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Vũ Thị Hồng	TV	969.044	1,43	0	0	Bán cổ phiếu



	Xiêm	HDQT				
--	------	------	--	--	--	--

**h. Giao dịch của những đối tượng có liên quan đến các thành viên chủ chốt:** không phát sinh

## **8. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU**

Kể từ giai đoạn chuyển thành công ty cổ phần ngày 27/4/2016 đến 31/12/2016, Công ty không có thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

## **9. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ**

Công ty không có cổ phiếu quỹ.

## **10. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY**

Việc tiết kiệm năng lượng điện nước và tài nguyên là vấn đề quan trọng đối với toàn thể xã hội nói chung và với sự phát triển bền vững của Công ty nói riêng.

Phát triển nhân sự bền vững thông qua việc bảo đảm quyền lợi bình đẳng đối với người lao động: Công ty trân trọng những giá trị do người lao động tạo ra và đóng góp cho doanh nghiệp, không phân biệt độ tuổi, giới tính, trình độ. Công ty đánh giá người lao động theo năng suất và hiệu quả công việc, đem lại cơ hội công bằng cho tất cả các cán bộ, nhân viên trong quá trình làm việc, và tạo điều kiện để mọi người phát huy năng lực tối đa. Việc bảo đảm quyền lợi bình đẳng với người lao động chính là cách thức để công ty phát triển nhân sự bền vững.

Công ty cũng gắn kết hoạt động đoàn thể và cộng đồng: Công ty khuyến khích cán bộ, nhân viên tham gia các hoạt động thiện nguyện, theo đó, hàng năm cán bộ, nhân viên cùng nhau tham gia các chương trình tình nguyện: ủng hộ đồng bào lũ lụt, giỏ quà tết cho người nghèo và các chương trình thiện nguyện khác.

## **V. QUẢN LÝ NHÂN LỰC**

### **1. CƠ CẤU NHÂN SỰ**

Số lượng cán bộ, nhân viên (“CBNV”) của Công ty tính đến 31/12/2016 có 79 người và có cơ cấu như sau:

Thời gian	Số lượng CBNV (người)	Giới tính		Trình Độ		
		Nam	Nữ	Trên Đại học	Đại học	Dưới Đại học
31/12/2016	79	22	57	5	61	13

Thu nhập bình quân năm 2016 của CBNV của Công ty là 7.533.498 đồng/tháng.

### **2. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ nhân viên.

#### **Chế độ làm việc**

*Thời gian làm việc, nghỉ ngơi:* Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần. Khi có yêu cầu để bảo đảm tiến độ, chất lượng trong các hoạt động kinh doanh, dịch vụ, Công ty có thể yêu cầu CBNV làm

thêm giờ và thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động ngoài việc đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật.

CBNV được hưởng chế độ nghỉ Lễ, nghỉ phép có hưởng nguyên lương theo đúng quy định của Luật Lao động.

*Điều kiện làm việc:* Với cam kết xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, một mái nhà chung an toàn để CBNV có thể yên tâm cống hiến, phát huy tối đa năng lực của bản thân, Công ty đã bố trí văn phòng làm việc cho CBNV rộng rãi, khang trang. CBNV được cấp phát đồng phục, trang thiết bị làm việc hiện đại, được kiểm tra sức khỏe định kỳ. Đối với CBNV trực thuộc khối dịch vụ, Công ty trang bị đầy đủ phương tiện, thiết bị bảo hộ lao động, vệ sinh lao động. Các nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt trong toàn Công ty.

### **Chính sách tuyển dụng**

*Tuyển dụng:* Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút tất cả những ứng viên đang quan tâm tìm kiếm một môi trường làm việc năng động, tốc độ, sáng tạo và hiệu quả – nơi mỗi cá nhân có thể tự do sáng tạo, phát huy tối đa khả năng và kiến thức chuyên môn.

### **Chính sách lương, thưởng, phúc lợi**

Công ty đã xây dựng chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của CBNV nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo động lực khuyến khích CBNV phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.

*Lương, Bảo hiểm:* Công ty thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật về việc trích nộp Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp. Ngoài ra, Công ty còn mua thêm Bảo hiểm sinh mạng, tai nạn cá nhân 24/24h cho toàn thể CBNV.

*Khen thưởng:* Công ty đã xây dựng và áp dụng chính sách Khen thưởng theo đó mọi CBNV có thành tích, đóng góp vào hiệu quả hoạt động của bộ phận đều phải được ghi nhận, biểu dương và khen thưởng. Chính sách Khen thưởng với các nội dung và hình thức khen thưởng chi tiết đã được phổ biến tới tất cả các Cán bộ Lãnh đạo, Cán bộ quản lý và toàn thể CBNV để tổ chức thực hiện.

*Phúc lợi:* Công ty quan tâm đến quyền lợi và đời sống tinh thần cho toàn thể CBNV. Chính sách phúc lợi đã được xây dựng rất chi tiết, thường xuyên được Ban Lãnh đạo Công ty nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung nhằm duy trì chế độ phúc lợi cho CBNV, qua đó góp phần tạo động lực làm việc, khích lệ CBNV đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển của Công ty.

## VI. TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2016

### 1. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2016

*Đơn vị tính: đồng Việt Nam*

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2016	Ngày 27 tháng 4 năm 2016
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>724.959.645.705</b>	<b>729.733.120.990</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>V.1</b>	<b>99.596.238.006</b>	<b>699.919.779.201</b>
111	1. Tiền		76.096.238.006	692.919.779.201
112	2. Các khoản tương đương tiền		23.500.000.000	7.000.000.000
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>V.2a</b>	<b>12.000.000.000</b>	<b>10.000.000.000</b>
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		12.000.000.000	10.000.000.000
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>V.3</b>	<b>608.788.626.799</b>	<b>12.217.997.820</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		5.222.695.829	3.686.254.081
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		728.020.699	723.686.530
135	4. Phải thu về cho vay ngắn hạn		600.000.000.000	-
136	5. Phải thu ngắn hạn khác		2.781.311.806	7.808.057.209
139	7. Tài sản thiếu chờ xử lý		56.598.465	-
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>V.4</b>	<b>4.571.780.900</b>	<b>7.595.343.969</b>
141	1. Hàng tồn kho		4.571.780.900	7.595.343.969
<b>150</b>	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>V.5</b>	<b>3.000.000</b>	-
153	1. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		3.000.000	-
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>38.223.891.664</b>	<b>67.198.795.175</b>
<b>220</b>	<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>V.6</b>	<b>9.853.316.548</b>	<b>10.148.012.450</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình		9.626.993.259	10.148.012.450
222	- Nguyên giá		18.833.099.502	18.833.099.502
223	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(9.206.106.243)	(8.685.087.052)
227	2. Tài sản cố định vô hình		226.323.289	-
228	- Nguyên giá		231.467.000	-
229	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(5.143.711)	-
<b>230</b>	<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>V.7</b>	<b>14.099.466.110</b>	<b>15.152.873.254</b>
231	- Nguyên giá		32.885.692.485	32.885.692.485
232	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(18.786.226.375)	(17.732.819.231)
<b>240</b>	<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>V.8</b>	<b>4.500.000.000</b>	-
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		4.500.000.000	-
<b>250</b>	<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>V.2b</b>	<b>9.394.762.191</b>	<b>18.580.279.511</b>
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		3.239.919.511	3.239.919.511
253	3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		15.340.360.000	15.340.360.000
254	4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)		(9.185.517.320)	-
<b>260</b>	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>V.9</b>	<b>376.346.815</b>	<b>23.317.629.960</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn		376.346.815	23.317.629.960
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>		<b>763.183.537.369</b>	<b>796.931.916.165</b>

<b>Mã số</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>Ngày 31 tháng 12 năm 2016</b>	<b>Ngày 27 tháng 4 năm 2016</b>
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>59.247.285.231</b>	<b>46.040.809.156</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>V.10</b>	<b>58.525.976.031</b>	<b>46.040.809.156</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn		6.779.361.471	7.804.972.182
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		27.930.400	41.987.424
313	3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước		3.340.331.187	536.729.424
314	4. Phải trả người lao động		547.712.949	6.803.900
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		44.152.987.647	23.036.694.854
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		495.146.459	1.375.593.997
319	7. Phải trả ngắn hạn khác		3.182.505.918	13.238.027.375
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>V.11</b>	<b>721.309.200</b>	<b>-</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác		721.309.200	-
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>703.936.252.138</b>	<b>750.891.107.009</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>V.12</b>	<b>703.936.252.138</b>	<b>750.891.107.009</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		679.099.600.000	679.099.600.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		679.099.600.000	679.099.600.000
411b	- Cổ phiếu ưu đãi		-	-
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		71.791.507.009	71.791.507.009
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(46.954.854.871)	-
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		(55.836.728.309)	-
421b	LNST chưa phân phối kỳ này		8.881.873.438	-
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>		<b>763.183.537.369</b>	<b>796.931.916.165</b>

**2. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

*Đơn vị tính: đồng Việt Nam*

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Cho giai đoạn tài chính từ 27/04/2016 đến 31/12/2016	Cho giai đoạn tài chính từ 01/01/2016 đến 26/04/2016
1	2	3	4	5
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	18.118.020.688	7.885.227.979
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		18.118.020.688	7.885.227.979
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.2	12.388.255.136	2.818.792.449
20	5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ		5.729.765.552	5.066.435.530
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.3	21.431.245.148	826.861.204
22	7. Chi phí tài chính	VI.4	61.724.679	1.256.262
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
25	8. Chi phí bán hàng	VI.5	4.428.686.376	2.167.498.165
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.6	11.229.390.754	3.050.132.809
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		11.441.208.891	674.409.498
31	11. Thu nhập khác	VI.7	165.786.698	101.616.492
32	12. Chi phí khác	VI.8	346.495.970	-
40	13. Lợi nhuận khác		(180.709.272)	101.616.492
<b>50</b>	<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>		<b>11.260.499.619</b>	<b>776.025.990</b>
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	VI.10	2.378.626.181	126.608.285
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
<b>60</b>	<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>		<b>8.881.873.438</b>	<b>649.417.705</b>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.11	131	Không áp dụng
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu		131	Không áp dụng

**3. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Từ 27/04/2016 đến 31/12/2016	Từ 01/01/2016 đến 26/04/2016
	<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
<b>01</b>	<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>11.260.499.619</b>	<b>776.025.990</b>
	<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>			
02	Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT		1.579.570.046	164.803.544
03	Các khoản dự phòng		59.625.841	-
05	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	VI.3	(21.415.976.945)	(730.913.037)
<b>08</b>	<b>3. Lợi nhuận kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>(8.516.281.439)</b>	<b>209.916.497</b>
09	Tăng, giảm các khoản phải thu		1.317.037.167	(911.005.504)
10	Tăng, giảm hàng tồn kho		3.016.341.069	229.953.627
11	Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập phải nộp)		(8.737.570.202)	6.408.258.827
12	Tăng, giảm chi phí trả trước		22.388.291	(1.870.356.627)
<b>20</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>(12.898.085.114)</b>	<b>4.066.766.820</b>
	<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác		(4.731.467.000)	-
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(612.000.000.000)	(10.000.000.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		10.000.000.000	-
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		19.306.010.919	645.425.277
<b>30</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>(587.425.456.081)</b>	<b>(9.354.574.723)</b>
	<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	682.021.185.382
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		-	682.021.185.382
<b>50</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>		<b>(600.323.541.195)</b>	<b>676.733.377.479</b>
<b>60</b>	<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>		<b>699.919.779.201</b>	<b>23.186.401.722</b>
<b>70</b>	<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>V.1</b>	<b>99.596.238.006</b>	<b>699.919.779.201</b>

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh  
Người lập

(đã ký)

Đặng Xuân Ánh  
Kế toán trưởng

(đã ký)

Lê Thăng Long  
Tổng Giám đốc

Ngày 30 tháng 03 năm 2017



**Công ty Cổ Phần Sách Việt Nam**

Số 44, Phố Tràng Tiền, Phường Tràng Tiền,

Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84 4) 39 348 790

Fax: (84 4) 39 341591

Website: <http://savina.com.vn>